

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST

Ngày 24 - 02 - 2025

V/v: "Xin ly hôn, nuôi con  
chung"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lô Văn Long.

**Các hội thẩm nhân dân:** Ông Hà Văn Cương; Ông Lò Văn Thôn.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Hùng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc: Xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lò Thị H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Bản L, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Chăm Văn Ng, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Bản Hong Ngay, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm, Cục C10, Bộ Công an (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn ngày 02/12/2024 và bản tự khai ngày 11/12/2024 nguyên đơn chị Lò Thị H trình bày:

Chị và anh Chăm Văn Ng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không có sự ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào ngày 12/5/2020. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong quá trình chung sống tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình. Chồng chị vi phạm pháp luật hiện nay đang chấp hành án tại Trại Giam Thanh Cẩm - Bộ Công an. Do mâu thuẫn gia đình nên anh, chị đã sống ly thân được 02 năm. Nay chị H thấy tình cảm không

còn, không thể tiếp tục cuộc hôn nhân với anh Ng được nữa nên chị đề nghị xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung L Chăm Diệu L, sinh ngày 05/01/2019. Nếu ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*Tại bản tự khai anh Chăm Văn Ng trình bày:*

Vợ chồng anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 12/5/2020, vợ chồng sống hạnh phúc được 02 năm, sau đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh Ng vi phạm pháp luật về ma túy và phải đi chấp hành án. Hiện nay chị Lò Thị H có nguyện vọng xin ly hôn với anh thì anh nhất trí. Về con chung, có 01 con chung L Chăm Diệu L, sinh ngày 05/01/2019, nếu ly hôn anh đề nghị giải quyết theo pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật và các thủ tục. Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 các Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị H, xử cho chị Lò Thị H được ly hôn với anh Chăm Văn Ng.

- Về con chung: Giao con chung L Chăm Diệu L, sinh ngày 05/01/2019 cho chị Lò Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh Chăm Văn Ng không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Về tài sản chung: Các đương sự không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lò Thị H phải nộp án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào bản khai, biên bản lấy lời khai của đương sự, ý

kiểm phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Lò Thị H khởi kiện xin ly hôn với anh Chăm Văn Ng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật L xin ly hôn. Xác định đây L quan hệ pháp luật tranh chấp về Hôn nhân gia đình theo Điều 28 bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn Chăm Văn Ng cư trú tại bản Hong Ngay, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La do vậy Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết L đúng thẩm quyền đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó tòa án vẫn tiến hành xét xử L đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Chăm Văn Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định đây L quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thấy: Trong thời gian chung sống chị H và anh Ng sống không hạnh phúc trong cuộc sống luôn phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân tính tình không hợp, anh Ng vi phạm pháp luật về ma túy đang phải chấp hành án, vợ chồng đã sống ly thân được 02 năm. Mặt khác quá trình giải quyết vụ án tòa án tiến hành lấy lời khai đối với anh Ng thì bản thân anh Ng cũng đồng ý ly hôn. Nhưng hiện nay anh Ng đang chấp hành án phạt tù nên có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ vào tình trạng hôn nhân hiện nay, nguyện vọng ly hôn của chị H, ý kiến của anh Ng, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh Ng L có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh Ng có 01 con chung L Chăm Diệu L, sinh ngày 05/01/2019, chị H có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con cùn. Từ khi chị H và anh Ng ly thân đến nay việc trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung vẫn do chị H thực hiện, con chung vẫn được chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và cho ăn học đầy đủ. Do vậy để đảm bảo mọi quyền lợi cho con chung, để trẻ nhỏ có thể phát triển tốt nhất cần chấp nhận yêu cầu của chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật, anh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

[4] Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết trong vụ án này.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị Lò Thị H L nguyên đơn nên phải chịu án phí xin ly hôn.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, các Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị H đối với anh Chăm Văn Ng.

Xử cho chị Lò Thị H được ly hôn anh Chăm Văn Ng.

2. Về con chung: Giao con chung L Chăm Diệu L, sinh ngày 05/01/2019 cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Chăm Văn Ng không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Lò Thị H, anh Chăm Văn Ng được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không kê khai, không đề nghị giải quyết trong vụ án này.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Lò Thị H phải nộp án phí hôn nhân gia đình L 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp L 300.000 đồng theo biên lai số 0001637 ngày 11/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Toàn án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Kh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lô Văn Long**